

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PA
TỈNH GIA LAI**

Bản án số 21/2019/HS-ST
Ngày 11/9/2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PA -TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ksor Pep

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lý.

2. Ông Nguyễn Văn Liễu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Hải Biển - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện Kiểm sát: Bà Huỳnh Thị Liệu - Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa.

Ngày 11 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Hữu H, sinh ngày 23/7/1994 tại huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Mới, xã Chư Rằm, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; con ông Phạm Hữu D và bà Lê Thị M; có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 2000. Tiền án, tiền sự: Không; Bị can bị bắt tạm giam từ ngày 17/4/2019 đến ngày 13/5/2019 áp dụng biện pháp bảo lãnh cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Phạm Hữu Hùng: Ông Lê Văn Th - Luật sư, Văn phòng Luật sư Hữu Tự thuộc đoàn Luật sư tỉnh Gia Lai.

Địa chỉ: Số 32 đường Lý Thái Tổ, phường Diên Hồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai(Có mặt).

- Người bị hại: Bà Hà Thị Nh, sinh năm 1958;

Trú tại: Buôn Đoàn Kết (thôn Quỳnh 2 cũ), xã Chư Rằm, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Phạm Hữu D, sinh năm 1960;

Trú tại: Thôn Mới, xã Chư Rằm, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai (Có mặt).

- Người làm chứng:

+ Bà Lê Thị M, sinh năm 1972;

Trú tại: Thôn Mới, xã Chư Rcăm, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai(Có mặt).

+ Anh Hà Văn B, sinh năm 1993;

+ Anh Hà Văn N, sinh năm 1986;

+ Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1987;

+ Ông Đỗ Hà Ch, sinh năm 1979;

+Bà Hà Thị Toan, sinh năm 1968;

Đều trú tại: Buôn Đoàn Kết (thôn Quỳnh 2 cũ), xã Chư Rcăm, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai (anh B, anh N, chị D, anh Ch, bà Hà Thị T đều có mặt).

+ Anh Nguyễn Văn L (tên gọi khác: Th), sinh năm 1981;

+ Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1982;

Đều trú tại: Buôn Đoàn Kết (thôn Quỳnh 2 cũ), xã Chư Rcăm, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai (anh L, chị Th vắng mặt đã có đơn xét xử vắng mặt).

+ Bà Hồ Thị Lan Th, sinh năm 1973;

Trú tại: Tổ dân phố 1, thị trấn Phú Túc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai (vắng mặt đã có đơn xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 8/2018, bà Hồ Thị Lan Th trú ở Tổ dân phố 1, thị trấn Phú Túc, Krông Pa, Gia Lai có thuê 01 đám rẫy ở buôn Đoàn Kết, xã Chư Rcăm của bà Lê Thị M ở Thôn Mới, xã Chư Rcăm. Tháng 9/2018 bà Thanh làm hợp đồng cho bà Hà Thị Nh ở buôn Đoàn kết, xã Chư Rcăm thuê lại đám đất trên để trồng cây thuốc lá. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 01/01/2019, bà Lê Thị M nhìn thấy bà Hà Thị Nh cùng gia đình làm cỏ thuốc lá trên đất của mình nên hỏi tại sao lại trồng thuốc lá trên đất của bà, hai bên cãi vã nhau, bà Lê Thị M bỏ đi về. Sau đó con trai bà Hà Thị Nh là Hà Văn N gọi điện chửi bà Lê Thị M thì bà Lê Thị M quay lại đám đất cãi nhau với gia đình bà Hà Thị Nh thì bị Hà Văn N xô đẩy ngã. Lúc này, bà Lê Thị M gọi cho con trai bà là Phạm Hữu H, sinh năm 1994, kể nội dung sự việc và nói H đến giải quyết vụ việc. Lúc này H đang ở Buôn Enan, xã Ia Rsai lập tức chạy về Thôn Quỳnh 2, xã Chư Rcăm. Khoảng 14 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 81N1-13442 đến rẫy trồng cây thuốc lá, thì nhìn thấy bà M đang đứng cùng bà Nh, anh N. Phạm Hữu H lái xe tông thẳng vào chân bà Hà Thị Nh, làm bà Hà Thị Nh bị gãy chân phải và được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện 211, tỉnh Gia Lai.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 55/TTPY ngày 14/3/2019 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Gia Lai kết luận bà Hà Thị Nh bị “Gãy vỡ mâm chày chân phải đã phẫu thuật kết hợp xương, khớp gối không cứng 13%; Gãy đầu trên xương mác chân phải can liền tốt: 4%. Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 16%”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKS, ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa truy tố bị cáo Phạm Hữu H về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu.

Người bị hại có quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Phạm Hữu H.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử kết án bị cáo Phạm Hữu H về tội “*Cố ý gây thương tích*”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: xử phạt bị cáo Phạm Hữu H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm. Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Trả lại 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha-Sirius, màu sơn trắng- đen, biển kiểm soát, 81N1-134.42, xe không có gương chiếu hậu bên phải, xe đã cũ cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Phạm Hữu D. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo H đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện sát nhân dân huyện Krông Pa về tội danh, điều luật áp dụng cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đề nghị HĐXX áp dụng thêm điều 54 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt hoặc xử phạt bị cáo 02 năm tù nhưng đều cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định của pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Vào khoảng 14 giờ ngày 01/01/2019, bị cáo Phạm Hữu Hùng sau khi nghe điện thoại từ mẹ mình là bà Lê Thị M kể về việc bà

M bị gia đình bà Hà Thị Nh đánh tại rẫy bà Nh trồng thuốc lá ở buôn Đoàn kết, xã Chư Răm nên bị cáo H điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 81N1-13442 đến rẫy trồng cây thuốc lá trên thì nhìn thấy mẹ mình là bà M đang đứng to tiếng với nhiều người ở đó nên bị cáo Phạm Hữu H bức tức, không giữ được bình tĩnh, đã lái xe mô tô biển kiểm soát 81N1-13442 tông vào chân bà Hà Thị Nh làm cho bà Hà Thị Nh bị tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 16%.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung của bản cáo trạng, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, những người làm chứng cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Phạm Hữu H phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa truy tố bị cáo về hành vi theo tội danh trên là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3] *Về tình tiết định khung hình phạt:* Hành vi của bị cáo Phạm Hữu H sử dụng xe mô tô để gây thương tích 16% cho bà Hà Thị Nh thuộc trường hợp “dùng hung khí nguy hiểm” theo hướng dẫn tại các tiểu mục 2.1 và 2.2 mục 2 Phần I Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 và tiểu mục 3.1 mục 3 Nghị quyết 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/05/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên phải áp dụng tình tiết định khung tăng nặng là dùng hung khí nguy hiểm và phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS.

[4] *Tính chất hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:*

[4.1] *Về tính chất của hành vi phạm tội:* Bị cáo Phạm Hữu H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo một mình, trực tiếp dùng xe mô tô tông vào bà Hà Thị Nh gây hậu quả làm cho bà Nh tổn thương cơ thể 16%, đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của con người, được hiến pháp và pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo là cố ý, nhận thức rõ hành vi của mình có thể gây ra thương tích hoặc tổn hại cho sức khỏe của người khác nhưng bị cáo có ý thức để mặc cho hậu quả đó xảy ra. Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương nên bị cáo Hùng phải chịu trách nhiệm do hành vi của mình gây ra. Tuy nhiên cũng cần xét đến nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo là điều cần thiết.

[4.3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo Phạm Hữu H có nhân thân tốt, bị cáo không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại xong theo yêu cầu của người bị hại với số tiền là 81.823.000 đồng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự được áp dụng cho bị cáo.

Bên cạnh đó, ông nội của bị cáo Hùng có công cách mạng được tặng huân chương kháng chiến hạng ba, tại phiên tòa, người bị hại đề nghị HĐXX giảm nhẹ

hình phạt cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS 2015 được áp dụng cho bị cáo.

Ngoài các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 điều 51 nêu trên, bản thân bị cáo H không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng, nhân thân tốt, có chỗ ở ổn định, bị cáo phạm tội lần đầu, từ trước đến nay chưa có vi phạm pháp luật gì, vợ bị cáo đang mang thai nhi 30 tuần 6 ngày (theo dự sinh ngày 16/10/2019), Hội đồng xét xử xét thấy có đủ điều kiện để xử bị cáo H hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo có thời gian thử thách theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo mà không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng xã hội, để bị cáo được cải tạo, giáo dục tại nơi cư trú, dưới sự giám sát của chính quyền địa phương, vừa đảm bảo tính giáo dục, cải tạo trừng trị nói riêng đối với bị cáo, vừa đảm bảo tính răn đe phòng ngừa chung cho xã hội, đồng thời thể hiện tính nhân đạo xã hội chủ nghĩa trong chính sách hình sự của Nhà nước ta.

Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và quan điểm bào chữa của luật sư tại phiên tòa về điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt là có căn cứ và phù hợp với nhận định của hội đồng xét nên HĐXX chấp nhận.

Đối với hành vi nhỏ cây thuốc lá đang trồng tại rẫy của gia đình bà Hà Thị Nh của bà Lê Thị M, đây là hành vi bộc phát do bức tức của bà M, gây thiệt hại không đáng kể nên không có căn cứ để xử lý đối với bà Lê Thị M là có căn cứ.

Đối với hành vi đuổi đánh bà Lê Thị M và bị cáo Phạm Hữu H của anh Hà Văn B và anh Hà Văn N, tại phiên tòa, các bên có liên quan đều xác nhận anh B và anh N chỉ đuổi chứ chưa đánh và chưa gây thương tích cho bà M và bị cáo Hùng nên HĐXX không xem xét đến.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* Trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại với số tiền tổng cộng là 81.823.000 đồng, tại phiên tòa giữa bị cáo và người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không bên nào có yêu cầu hay tranh chấp gì về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[6] *Về vật chứng gồm:* Cơ quan điều tra đã tạm giữ của bị cáo Phạm Hữu H 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha- Sirius, màu sơn trắng- đen, biển kiểm soát, 81N1-134.42, giấy đăng ký xe mô tô mang tên Phạm Hữu D, xe không có gương chiếu hậu bên phải, xe đã cũ, đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của ông Phạm Hữu D, ông D không biết việc bị cáo Phạm Hữu H sử dụng xe mô tô này để gây thương tích cho bà Hà Thị Nh do đó cần trả lại xe mô tô này cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Phạm Hữu D.

[7] *Về án phí:* Bị cáo Phạm Hữu H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Hữu H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Hữu H 02 (hai) năm tù nhưng được hưởng án treo, thời gian thử thách là 04(Bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 11/9/2019.

Giao người được hưởng án treo Phạm Hữu H cho ủy ban nhân dân xã Chư Rcam, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại cho ông Phạm Hữu D 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha- Sirius, màu sơn trắng- đen, biển kiểm soát, 81N1-134.42, xe không có gương chiếu hậu bên phải, xe đã cũ. Đặc điểm vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/6/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Pa.

4. Căn cứ vào Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phạm Hữu H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (11/9/2019) để yêu cầu Toà án Nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND H.Krông Pa;
- Công an H.Krông Pa;
- Bị cáo;
- Bị hại
- Người có QL&NVLQ;
- Chi cục THADS H.Krông Pa;
- Lưu HS vụ án, THA hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ksor Pep

